

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: ~~444~~QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày ~~01~~ tháng ~~02~~ năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Văn Nghị, ngụ số 83/60
Liên khu 10-11, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh
(lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét Đơn khiếu nại ghi ngày 01 tháng 12 năm 2025 của ông Bùi Văn Nghị, ngụ số 83/60 Liên khu 10-11, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Báo cáo số 223/BC-TTT ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Bùi Văn Nghị, đã thống nhất nhận định:

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Bùi Văn Nghị khiếu nại yêu cầu: điều chỉnh nâng mức giá bồi thường đất ở nông thôn từ 3.009.000 đồng/m² lên 5.000.000 đồng/m². Nâng mức giá bồi thường đất trồng cây lâu năm từ 607.000 đồng/m² lên 2.194.510 đồng/m²; nâng mức giá bồi thường đất trồng lúa từ 565.000 đồng/m² lên 2.194.510 đồng/m²; nâng mức giá bồi thường đất trồng lúa từ 115.000 đồng/m² lên 2.194.510 đồng/m². Yêu cầu điều chỉnh lại đơn giá tính hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm việc làm đất trồng cây lâu năm từ 60.000 đồng/m² lên 90.000 đồng/m². Yêu cầu điều chỉnh lại đơn giá tính hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm đất trồng lúa từ 50.000 đồng/m² lên 75.000 đồng/m². Đề nghị cung cấp thẩm định của cơ quan thẩm định giá độc lập.

**II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA NGƯỜI ĐÃ GIẢI
QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU**

Khiếu nại của ông Bùi Văn Nghị đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Phước giải quyết khiếu nại (lần đầu) tại Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025, với nội dung: bác các nội dung khiếu nại yêu cầu của ông Bùi Văn Nghị.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng (cũ) ban hành Quyết định số 370/QĐ-UBND.HC về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng mới

Trung đoàn Bộ binh 320, xã An Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã An Phước, tỉnh Đồng Tháp).

Theo Phương án chi tiết về bồi thường hỗ trợ, tái định cư đối với ông Bùi Văn Nghị được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 3.555.659.700 đồng và chính sách tái định cư: 02 nền tái định cư (giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá); cụ thể như sau:

- Đối với thửa số 75, tờ bản đồ số 45, diện tích 1.635,1m²:
 - + Bồi thường đất ở nông thôn trong phạm vi 50m tiếp giáp tỉnh lộ ĐT 843 (Đoạn từ kênh Phú Hiệp - cầu Giồng Găng) KVII-VT1: 3.009.000 đồng/m² x 600m² = 1.805.400.000 đồng.
 - + Bồi thường đất trồng cây lâu năm trong phạm vi 50m tiếp giáp tỉnh lộ ĐT 843 (Đoạn từ kênh Phú Hiệp - cầu Giồng Găng) KVII-VT1: 607.000 đồng/m² x 1.035,1m² = 628.305.700 đồng.
 - + Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đất trồng cây lâu năm, KVII-VT1): 1.035,1m² x 180.000 đồng/m² (03 lần x 60.000 đồng/m²) = 186.318.000 đồng.
- Đối với thửa số 79, tờ bản đồ số 45, diện tích 3.001,4m²:
 - + Bồi thường đất chuyên trồng lúa nước, trong phạm vi 50m tiếp giáp tỉnh lộ ĐT 843 (Đoạn từ kênh Phú Hiệp - cầu Giồng Găng) KVII-VT1: 565.000 đồng/m² x 297,3m² = 167.974.500 đồng.
 - + Bồi thường đất chuyên trồng lúa nước ngoài phạm vi 50m tiếp giáp tỉnh lộ ĐT 843 (Đoạn từ kênh Phú Hiệp - cầu Giồng Găng) KVII-VT1: 115.000 đồng/m² x 2.704,1m² = 310.971.500 đồng.
 - + Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đất trồng lúa, KVII-VT1): 3.001,4m² x 150.000 đồng/m² (03 lần x 50.000 đồng/m²) = 450.210.000 đồng.
- Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất (03 tháng, 01 nhân khẩu) = 6.480.000 đồng.
- Chính sách tái định cư: 02 nền tái định cư.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, UBND huyện Tân Hồng ban hành 02 (hai) quyết định thu hồi đất của ông Bùi Văn Nghị, lý do thu hồi: để thực hiện dự án Xây dựng mới Trung đoàn Bộ binh 320, xã An Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Cụ thể như sau:

- Quyết định số 530/QĐ-UBND về việc thu hồi 3.001,4m² đất chuyên trồng lúa nước, thuộc thửa số 79, tờ bản đồ số 45, đất tọa lạc tại xã An Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (tương ứng với thửa số 01 và 02, thuộc Mảnh trích đo địa chính số TĐ04-2025 do Trung tâm Phát triển quỹ đất xác lập và được Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tỉnh Đồng Tháp phê duyệt ngày 14 tháng 01 năm 2025).

- Quyết định 531/QĐ-UBND về việc thu hồi 1.635,1m² đất của ông Bùi Văn Nghị (trong đó: 600m² đất ở nông thôn và 1.035,1m² đất trồng cây lâu năm), thuộc thửa số 75, tờ bản đồ số 45, đất tọa lạc tại xã An Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (tương ứng với thửa số 03, thuộc Mảnh trích đo địa chính số

TĐ04-2025 do Trung tâm Phát triển quỹ đất xác lập và được Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tỉnh Đồng Tháp phê duyệt ngày 14 tháng 01 năm 2025).

Ông Bùi Văn Nghị không thống nhất với Phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ, tái định cư kèm theo Quyết định số 370/QĐ-UBND.HC ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng (cũ) và khiếu nại yêu cầu 04 nội dung:

(1) Điều chỉnh nâng mức giá bồi thường đất ở nông thôn từ 3.009.000 đồng/m² lên 5.000.000 đồng/m².

(2) Nâng mức giá bồi thường đất trồng cây lâu năm từ 607.000 đồng/m² lên 2.194.510 đồng/m²; nâng mức giá bồi thường đất trồng lúa từ 565.000 đồng/m² lên 2.194.510 đồng/m²; nâng mức giá bồi thường đất trồng lúa từ 115.000 đồng/m² lên 2.194.510 đồng/m².

(3) Yêu cầu điều chỉnh lại đơn giá tính hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm đơn giá đất trồng cây lâu năm từ 60.000 đồng/m² lên 90.000 đồng/m²; điều chỉnh lại đơn giá tính hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm đất trồng lúa từ 50.000 đồng/m² lên 75.000 đồng/m².

(4) Đề nghị cung cấp thẩm định của cơ quan thẩm định giá độc lập.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Phước ban hành Quyết định số 904/QĐ-UBND, giải quyết: bác toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Bùi Văn Nghị.

Ông Bùi Văn Nghị không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Phước và tiếp tục gửi đơn khiếu nại lần hai đến Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, Chánh Thanh tra tỉnh tổ chức đối thoại với ông Bùi Văn Nghị. Qua đối thoại, kết luận: việc khiếu nại của ông Bùi Văn Nghị đối với Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Phước là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

V. KẾT LUẬN

Căn cứ Luật Đất đai 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 39/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 05 năm (2020-2024);

Căn cứ Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 39/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 05 năm (2020-2024);

Căn cứ Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Qua kết quả kiểm tra, xác minh của ngành chức năng, đối chiếu với những quy định của pháp luật thì các nội dung khiếu nại yêu cầu: điều chỉnh nâng mức giá bồi thường đất ở nông thôn từ 3.009.000 đồng/m² lên 5.000.000 đồng/m². Nâng mức giá bồi thường đất trồng cây lâu năm từ 607.000 đồng/m² lên 2.194.510 đồng/m²; nâng mức giá bồi thường đất trồng lúa từ 565.000 đồng/m² lên 2.194.510 đồng/m²; nâng mức giá bồi thường đất trồng lúa từ 115.000 đồng/m² lên 2.194.510 đồng/m². Yêu cầu điều chỉnh lại đơn giá tính hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm việc làm đất trồng cây lâu năm từ 60.000 đồng/m² lên 90.000 đồng/m². Yêu cầu điều chỉnh lại đơn giá tính hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm việc làm đất trồng lúa từ 50.000 đồng/m² lên 75.000 đồng/m². Đề nghị cung cấp thẩm định của cơ quan thẩm định giá độc lập là không có cơ sở để xem xét, giải quyết. Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Phước.

Yêu cầu người khiếu nại, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Phước.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, nếu ông Bùi Văn Nghị không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Giao Ủy ban nhân dân xã An Phước công bố và tổ chức thi hành quyết định này.

Giao Thanh tra tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Phước và ông Bùi Văn Nghị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục III, TTCP;
- Công TTĐTĐT;
- UBND xã An Phước (3 bản);
- Lưu: VT, TCDNC(T.Phg).

KT. CHỦ TỊCH *meax*
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Thành Diệu